

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TAM DƯƠNG  
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 40 /2021/HSST  
Ngày 04-6-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM DƯƠNG, TỈNH VĨNH PHÚC**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Tiến Dũng.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Nguyễn Thị Nghị.

Bà Kiều Thị Thắng.

***Thư ký phiên tòa:*** Ông Lương Văn Tuấn , Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Dương tham gia phiên tòa:*** Bà Đoàn Thị Thúy Nga, Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 6 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 34/2021/TLST-HS ngày 05 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2021/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

**Hoàng Văn C**, sinh ngày 26 tháng 9 năm 1997; nơi cư trú: Thôn P, xã H, huyện T, tỉnh V ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn T và bà Nguyễn Thị N; có vợ là Đào Thị L và 01 con; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Tại Quyết định số 28 /2017/QĐ-TA ngày 19/7/2017 của Tòa án nhân dân huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 18 tháng. Ngày 22/01/2019 chấp hành xong. Bị tạm giữ ngày 02/3/2021, bị tạm giam ngày 05/3/2021 đến nay, (Có mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 15 giờ 40 phút ngày 02/03/2021, Hoàng Văn C đang ở nhà thì có người tên Q , sinh năm 1993 ở thôn D, xã H, huyện T (Là bạn nghiện ma túy), gọi điện thoại từ số 0961.407.299 đến số điện thoại của C

0982.589.073 hẹn C đến trạm trộn B, xã Đ, huyện T để sử dụng ma túy. C đồng ý và đến địa điểm đã hẹn với Q, khi đến nơi không thấy Q nên C gọi điện thoại thì Q hẹn đến đồi Tăng thuộc địa phận thôn Đ, xã Đ, huyện T. Khi đến nơi, C không thấy Q đâu nên tiếp tục gọi Q thì Q chỉ vị trí để ma túy đá và bảo C lấy mang đến địa điểm khác để sử dụng. C cầm số ma túy, sử dụng điện thoại di động của mình, chưa kịp gửi ảnh cho Q thì bị Công an xã Đạo Tú, huyện Tam Dương phát hiện bắt quả tang thu giữ vật chứng gồm: Thu giữ tại túi quần bên phải C 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, bên trong có 01 gói nhỏ ni lon màu trắng, có khóa bấm màu trắng, viên màu đỏ bên trong chứa các hạt tinh thể dạng đá được niêm phong ký hiệu A1; 01 nắp chai nhựa màu trắng có gắn 01 ống hút nhựa màu trắng, 01 coong thủy tinh và 01 bật lửa trong túi quần bên phải của C; thu tại túi quần bên trái C 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone gắn sim đã cũ và số tiền 1.650.000 đồng, 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Sirius, màu trắng đen biển kiểm soát 88E1-08980. Công an xã Đạo Tú, huyện Tam Dương đã bàn giao Hoàng Văn C cùng vật chứng và các tài liên quan của vụ án lên Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Tam Dương để điều tra theo thẩm quyền.

Cùng ngày, cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét nơi ở của Hoàng Văn C ở thôn P, xã H, huyện T, không thu giữ được đồ vật, tài liệu gì.

Tại bản kết luận giám định số 543/KLGĐ ngày 06/3/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc, kết luận: Tinh thể dạng đá mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,5345g, loại Methamphetamine. Hoàn lại đối tượng sau giám định A1 = 0,4832 gam cùng toàn bộ bao gói.

Tại bản cáo trạng số 40/CT - VKSTD - P1 ngày 05 tháng 5 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Dương đã truy tố bị cáo Hoàng Văn C về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Dương thực hành quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hoàng Văn C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015: Xử phạt Hoàng Văn C từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ, ngày 02/3/2021.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị về hình phạt bổ sung, về xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo C đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tam Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân huyện Tam Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa và trong quá trình điều tra, bị cáo Hoàng Văn C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Dương đã truy tố. Xét lời nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với vật chứng thu giữ được, phù hợp với kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy có đủ cơ sở chứng cứ khách quan để kết luận: Hồi 16 giờ 30 phút ngày 02/03/2021, tại khu vực đồi Tăng thuộc địa phận thôn Đ, xã Đ, huyện T. Công an xã Đạo Tú, huyện Tam Dương phát hiện bắt quả tang Hoàng Văn C có hành vi tàng trữ trái phép trên người một gói nhỏ chất ma túy có khối lượng 0,5345g, loại Methamphetamine, nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Công an xã Đạo Tú, huyện Tam Dương đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng và bàn giao Hoàng Văn C cùng vật chứng của vụ án cho Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Tam Dương để điều tra theo thẩm quyền.

Hành vi của Hoàng Văn C đã phạm vào tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Điều 249 quy định: “1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) ... Methamphetamine ... có khối lượng từ 0,1gam đến dưới 05gam”.

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy, xâm phạm trật tự trị an, an toàn xã hội, gây nên sự bất bình trong quần chúng nhân dân. Tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy đang là tệ nạn xã hội không giảm mà còn có chiều hướng ngày càng gia tăng, từ tội phạm về ma túy sẽ dẫn đến các hành vi vi phạm pháp luật khác và là nguyên nhân lây nhiễm căn bệnh HIV/AIDS. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự

và biết rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của mình bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy cần phải xử phạt nghiêm.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Bị cáo có nhân thân xấu: Ngày 19/7/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 18 tháng, mặc dù bị cáo đã chấp hành xong quyết định nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học rút kinh nghiệm, từ bỏ ma túy để làm ăn lương thiện, mà tiếp tục nghiện chất ma túy nên dẫn đến hành vi phạm tội. Hội đồng xét xử xét thấy cần phải lên một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo, có như vậy mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội và phòng ngừa C. Tuy nhiên có xem xét đến tình tiết bị cáo phạm tội lần đầu, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải để giảm nhẹ một phần mức hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 “Người phạm tội có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ đến 500.000.000đ, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”. Xét thấy bị cáo không có tài sản, không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Trong vụ án này còn có người tên là Nguyễn Văn Q , sinh năm 1993 ở thôn D, xã H, huyện T là người đã gọi điện thoại cho bị cáo C đi lấy ma túy đá để sử dụng. Cơ quan điều tra đã xác minh tuy nhiên Nguyễn Văn Q vắng mặt tại địa phương nên chưa có lời khai. Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra khi làm rõ, xử lý sau.

[6] Về xử lý vật chứng:

- 0,4832 gam ma túy và toàn bộ bao gói là mẫu vật hoàn lại sau giám định, 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, 01 nắp chai nhựa màu trắng có gắn 01 ống hút nhựa màu trắng, 01 coong thủy tinh, 01 bật lửa màu trắng đây là vật chứng vụ án, không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng có số IMEL 355399077104245 là tài sản của bị cáo C sử dụng liên lạc liên quan đến việc phạm tội cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- Số tiền 1.650.000 đồng là tài sản của bị cáo C không liên quan đến việc phạm tội, trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Sirius, màu trắng đen, lắp biển kiểm soát 88E1-089.80 thu giữ của C. Theo C khai sáng ngày 01/03/2021, C mượn của Nguyễn Văn Q ở thôn D, xã H, huyện T sử dụng làm phương tiện đi lại cho đến khi bị bắt giữ. Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Sirius, màu trắng đen, lắp biển kiểm soát 88E1-089.80, số khung RLCS5C630CY638380, số máy 5C63638410 có biển kiểm soát 88H1-068.04, chủ xe là anh Võ Mạnh T, địa chỉ: T80, xã N, thành phố P. Chiếc xe này được anh T bán lại cho một người khác không nhớ tên, địa chỉ, anh không còn lưu giữ giấy tờ bán xe; Đối với biển kiểm soát 88E1-089.80 khi tra cứu là loại xe Dream, nhãn hiệu Honda, có số khung RLHHA0807AY368764, số máy HA08E1668840, chủ xe anh Nguyễn Quốc T ở thôn Q, xã T, huyện TĐ, anh T khai chiếc xe là tài sản hợp pháp của anh, hiện anh vẫn đang quản lý và sử dụng, không bị rơi hay mất biển số xe. Mặc dù, kết quả tra cứu xác định chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Sirius, màu trắng đen, số khung RLCS5C630CY638380, số máy 5C63638410 thu giữ của Hoàng Văn C không có trong cơ sở dữ liệu là xe vật chứng. Nhưng chưa có lời khai của Q theo khai báo của C. Do đó, cơ quan điều tra tách ra tiếp tục điều tra xác minh làm rõ đề cập xử lý sau.

[7] Về án phí: Bị cáo Hoàng Văn C phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Dương đối với bị cáo C là có căn cứ đúng pháp luật; đề nghị của bị cáo sẽ được Hội đồng xét xử xem xét quyết định.

*Vì các lẽ trên,*

### **Q ĐỊNH:**

Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Văn C phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Hoàng Văn C 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (Ngày 02/3/2021). Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Căn cứ vào điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu huỷ 0,4832 gam và toàn bộ bao gói là mẫu vật hoàn lại sau giám định, 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, 01 nắp chai nhựa màu trắng có gắn 01 ống hút nhựa màu trắng, 01 coong thủy tinh, 01 bật lửa màu trắng.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng có số IMEL 355399077104245.

- Trả lại cho Hoàng Văn C số tiền 1.650.000 đồng (Một triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về án phí, lệ phí tòa án, bị cáo Hoàng Văn C phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện Tam Dương;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Chi cục THADS huyện Tam Dương;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Công an huyện Tam Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Bị cáo;
- Lưu HS, bộ phận theo dõi THAHS.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**  
*(đã ký)*

**Trần Tiến Dũng**